

Bản án số: **56/2021/HS-PT**
Ngày: 14 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Văn Thuấn**

Ông **Nguyễn Như Tám**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Tuyết Nhung** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo **Đỗ Hoàng G** do có kháng cáo của bị hại **Bùi Đắc K** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Đỗ Hoàng G, sinh năm 1994 tại P, Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp R, xã H, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm hồ; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đỗ Hồng L** và bà **Hel H**; vợ **Trần Thị Diễm K**, có 01 người con sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại kháng cáo: Ông **Bùi Đắc K**, sinh năm 1976 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 6, ấp R, xã H, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/7/2020, **Lê Thanh T** điều khiển xe mô tô chở **Đỗ Hoàng G** đến tiệm sửa xe của **Nguyễn Hữu P** tại tổ 6, ấp R, xã H, huyện P (nay là thành phố P) để lấy chiếc xe mà **T** gửi sửa. Trong lúc **T** và **P** đang thỏa thuận về số tiền chi phí sửa xe, **Bùi Đắc K** có ý kiến xen vào thì xảy ra cự cãi giữa **K** và **G**. Hai người thách thức nhau, thì **K** điện thoại cho một số người nhà biết về sự việc. Nghe

vây, G lấy xe mô tô của T chạy về nhà G lấy khẩu súng hơi bằng kim loại dài 74cm (loại súng săn) G đặt mua trên mạng trước đó để vào giỏ mang trên vai điều khiển xe trở lại tiệm sửa xe của P, khi đến nơi G lấy khẩu súng ra hướng đầu súng về phía K dọa bắn nên K chạy vào trong tiệm sửa xe trốn, thì T can ngăn G và kéo G ra xe đi về. T điều khiển xe chở G được vài mét thì K một tay cầm tấm kim loại che trước người, còn một tay thì cầm thanh kim loại, P thì cầm bản nhựa cùng đuổi theo cùng một số người khác. Lúc này K đuổi theo G còn khoảng cách 06 mét thì G quay người về phía sau, tay cầm khẩu súng hướng về phía K bóp cò, đầu đạn xuyên qua tấm kim loại trúng vào ngực phải của K gây thương tích. K được người nhà đưa đến bệnh viện VinMec điều trị. Còn T điều khiển xe mô tô chở G mang khẩu súng về nhà G. Sau đó G đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) giỏ lát, màu vàng nhạt, hình thang, phần miệng giỏ dài 70cm, phần đáy giỏ dài 80cm, chiều cao 75cm, phần miệng giỏ có hai quai xách ở hai bên, đã qua sử dụng.

- 01 (một) khẩu súng hơi hiệu Edgun Matador made in Russia, bằng kim loại, màu đen, dài 74cm, cỡ nòng 5,5mm, trọng lượng 5kg, chiều rộng nhất là 19,7cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) viên kim loại màu xám, có bắm chất màu nâu đỏ là đạn mũi dù cỡ 5,5 mm, dấu vết trên viên đạn đã bắn nêu trên đã bị phá hủy, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ống ngắm bằng kim loại màu đen, dài 33mm, nơi rộng nhất là 7,5 cm, dọc theo thân ống, ngắm có hàng chữ moden in chi na FF8 1115L, khắc chìm sơn màu vàng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) tấm kim loại màu trắng xám, hình chữ L, phần đứng hình chữ nhật có kích thước 60cm x 54cm; phần cạnh hình chữ nhật có kích thước 60cm x 90cm; trên mặt đứng có một lỗ tròn đường kính 0,5cm, cách cạnh trên 41cm, cạnh ngang 22,2cm, đã qua sử dụng.

- 12 (mười hai) viên đạn kim loại, dạng mũi dù cỡ 5,5mm hình nấm màu xám, chưa qua sử dụng.

Tại kết luận định pháp y số: 446TgT ngày 26/8/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của anh Bùi Đắc K như sau:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vùng ngực phải.

2/ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm).

3/ Vật thương tích: Vật tày diện giới hạn; Vật chứng (vật bằng kim loại dạng đạn súng, làm bằng chì) gửi giám định gây được thương tích trên.

Tại bản kết luận giám định số 4291/C09B, ngày 31/8/2020 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khẩu súng bằng kim loại, màu đen, dài 74cm, ghi hiệu Edgun Matador made in Russia gửi giám định là súng hơi hiệu Edgun Matador, cỡ nòng 5,5mm, súng sử dụng khí nén để bắn đạn mũi dù cỡ 5,5mm ra khỏi nòng súng. Khẩu súng trên nằm trong danh mục súng săn và không phải vũ khí quân dụng.

- 12 (mười hai) viên kim loại hình nấm màu xám là đạn mũi dù cỡ 5,5mm và không phải là vũ khí quân dụng, loại đạn này sử dụng để bắn cho các loại súng săn cỡ nòng 5,5mm.

- 01 (một) viên đạn loại màu xám, có bám chất màu nâu đỏ là đạn mũi dù cỡ 5,5 mm, dấu vết trên viên đạn đã bắn nêu trên đã bị phá hủy, biến dạng do va chạm với vật cản nên không đủ truy nguyên khẩu súng bắn ra.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P đã quyết định:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Hoàng G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Hoàng G 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 07/01/2021).

Giao bị cáo Đỗ Hoàng G cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo Đỗ Hoàng G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Hoàng G phải bồi thường cho người bị hại Bùi Đắc K tiền chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là 30.761.133 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút là 4.167.000 đồng và tiền chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị là 2.500.000 đồng. Tổng cộng là 37.428.000 đồng. Bị cáo tự nguyện bồi thường 100.000.000 đồng (trước khi chuẩn bị xét xử bị cáo đã khắc phục hậu quả hai bên đã viết giấy biên nhận ngày 02/12/2020) .

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo hạn luật định.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm,** ngày 21 tháng 01 năm 2021, bị hại Bùi Đắc K kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền là 389.500.000 đồng.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo thừa nhận cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng tội của bị cáo.

Bị hại Bùi Đắc K xin rút lại toàn bộ yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo và rút lại đơn kháng cáo.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:** Xét thấy, tại phiên tòa, bị hại đã tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo và tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Xét thấy, việc rút yêu cầu khởi tố và đơn kháng cáo của bị hại là phù hợp quy định pháp luật, do đó đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị hại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét thấy, trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị hại ông Bùi Đắc K có đơn xin rút lại yêu cầu khởi tố và đơn kháng cáo đối với bị cáo Đỗ Hoàng G và tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Bùi Đắc K vẫn giữ nguyên yêu cầu này. HĐXX nhận thấy, việc bị hại tự nguyện rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo và rút đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là phù hợp quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án. Việc hủy án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do người yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, cấp sơ thẩm không có lỗi.

[3] Xét quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 299 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự; Hủy bản án sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang và đình chỉ vụ án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND thành phố (1);
- THA thành phố (1);
- CQCSĐT thành phố (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu (6).

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Quang